

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Thẻ Tín Dụng CIMB Revi Visa Credit



I. THẺ TÍN DỤNG CIMB LÀ GÌ	2
II. SỬ DỤNG VÀ CÀI ĐẶT THẺ	2
1.1 Truy vấn thông tin thẻ	2
1.2 Tính năng và tiện ích trên Octo app.....	3
III. BẢNG SAO KÊ THẺ TÍN DỤNG	4
IV. THANH TOÁN DƯ NỢ THẺ TÍN DỤNG	5
V. CÁCH TÍNH LÃI SUẤT	6
5.1 Đối với giao dịch thanh toán hàng hoá, dịch vụ	6
5.2 Đối với Dư nợ của giao dịch rút tiền mặt.....	7

I. THẺ TÍN DỤNG CIMB LÀ GÌ?

Thẻ tín dụng là một loại thẻ ngân hàng cho phép người dùng có thể chi tiêu trước, trả tiền sau trong một khoảng thời gian quy định. Bạn có thể chi tiêu trong phạm vi hạn mức tín dụng đã được cấp theo thỏa thuận với CIMB.

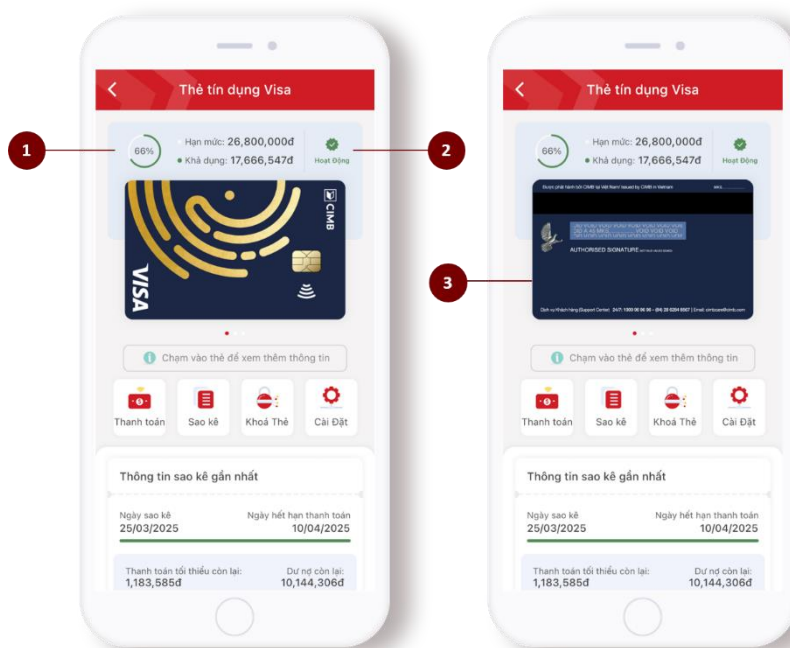
Thẻ tín dụng quốc tế CIMB Visa có hạn mức tín dụng từ 5 triệu đến 100 triệu đồng và bạn không cần chứng minh thu nhập khi đăng ký mở thẻ trên ứng dụng Octo.

Bạn có thể sử dụng thẻ để mua sắm, thanh toán trực tuyến và tại các cửa hàng chấp nhận thẻ Visa trong nước và quốc tế, rút tiền mặt tại các cây ATM lên đến 100% hạn mức tín dụng.

II. SỬ DỤNG VÀ CÀI ĐẶT THẺ

2.1 Truy vấn thông tin thẻ

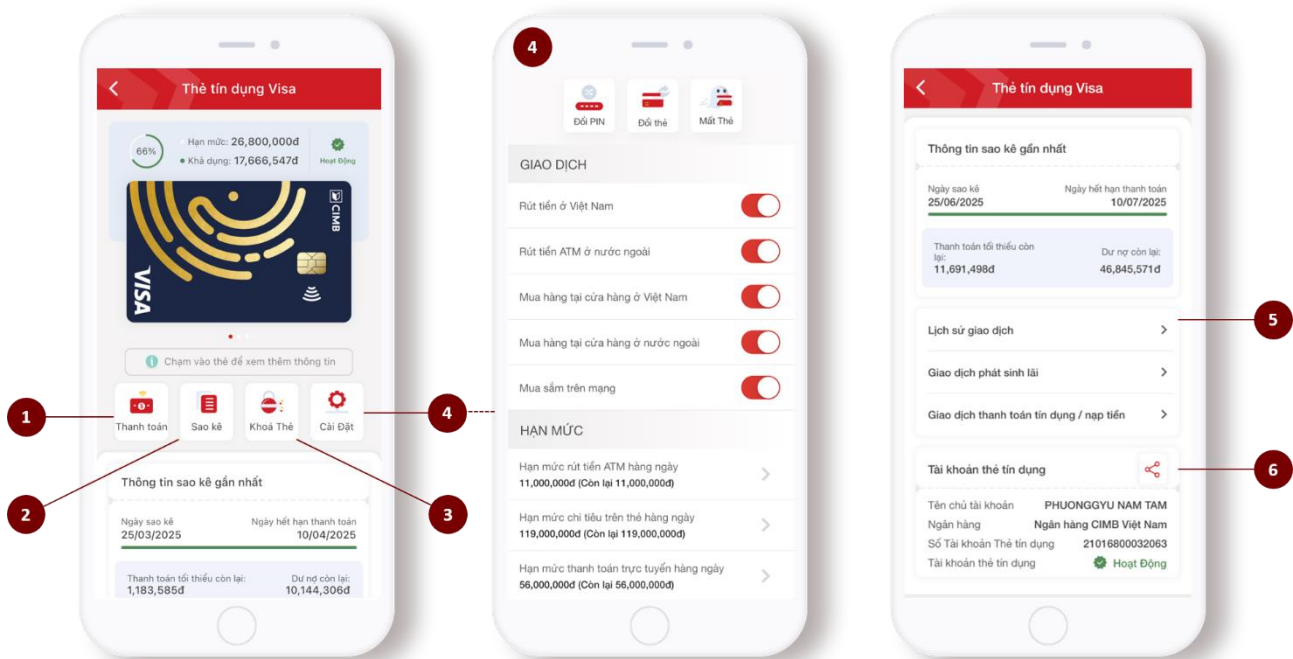
Với thẻ tín dụng CIMB, bạn có thể truy vấn Hạn mức tín dụng, Hạn mức khả dụng, các thông tin thẻ ngay trên ứng dụng Octo by CIMB bằng cách Chọn **Thẻ** ở trang chủ > Chọn **Thẻ tín dụng Visa Credit**



1. **Hạn mức tín dụng:** là số tiền tối đa mà bạn có thể dùng để chi tiêu qua thẻ được phê duyệt bởi CIMB khi bạn yêu cầu phát hành Thẻ tín dụng.
Hạn mức khả dụng: là số tiền còn lại mà bạn có thể chi tiêu trên thẻ.
2. Xem **Trạng thái Thẻ:** Hoạt động/ Đã khóa/ Đã đóng/ Hết hạn
3. Xem thông tin Thẻ tín dụng của bạn bao gồm **Số thẻ, Tên Chủ thẻ, Ngày hết hạn, Mã số CVV** bằng cách chạm vào mặt thẻ. Bạn có thể sử dụng các thông tin này để thực hiện giao dịch thẻ trực tuyến. Các thông tin này cũng giống với thông tin trên mặt sau của thẻ vật lý.

2.2 Tính năng và tiện ích trên Octo App

Bạn có thể thực hiện các tính năng và tiện ích sau ngay trên ứng dụng Octo 24/7 mà không cần đi đến ngân hàng.



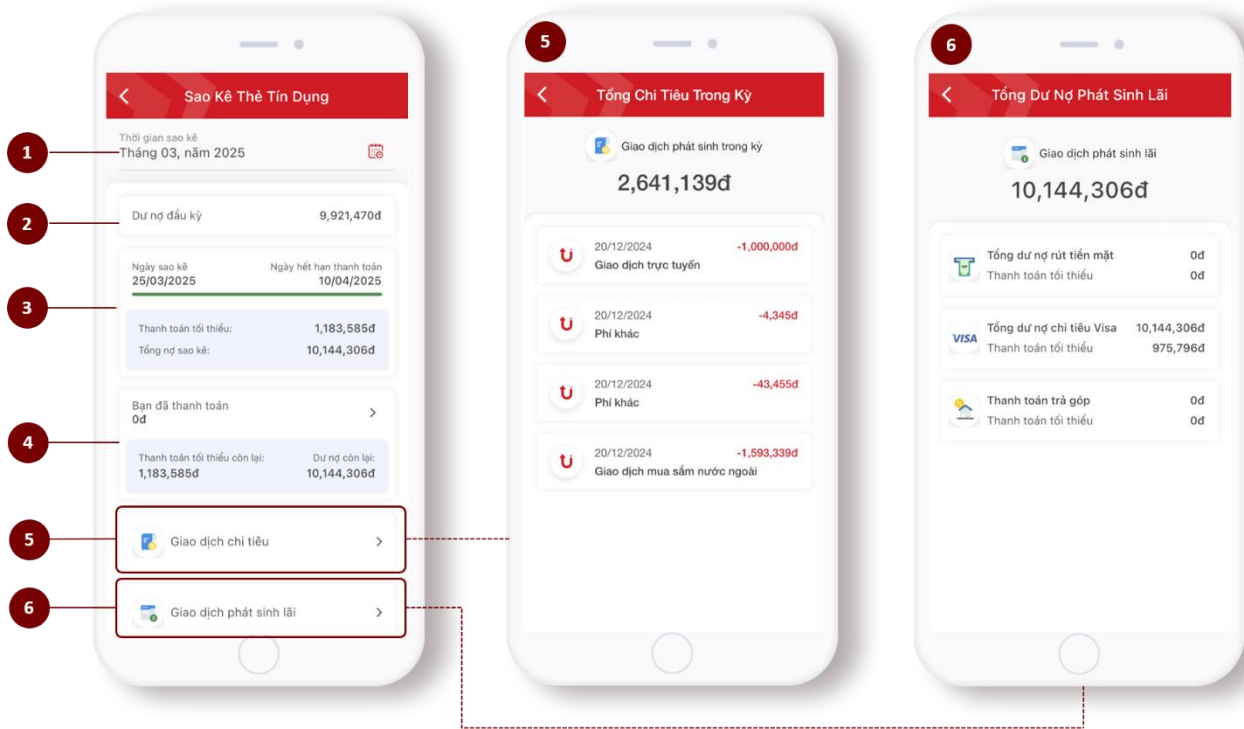
1. **Thanh toán Dư nợ tín dụng** bằng 03 cách: từ tài khoản Spend Account của Bạn; chuyển khoản liên ngân hàng; hoặc nộp tiền tại quầy giao dịch Vietnam Post. (Xem thêm mục IV. Cách thanh toán Dư nợ Thẻ tín dụng)
2. Xem **Bảng sao kê** Thẻ tín dụng hàng tháng
3. **Khóa Thẻ/Mở khóa** Thẻ
4. **Cài đặt**: Bật/tắt các loại giao dịch; Hạn mức các loại giao dịch; Thay đổi mã PIN; Thay thế Thẻ; Báo mất thẻ
5. Xem **Lịch sử giao dịch**, bao gồm các giao dịch vừa thực hiện và các giao dịch đã được bút toán vào hệ thống; Danh sách và chi tiết các **Giao dịch phát sinh lãi**; Các **giao dịch Thanh toán Thẻ tín dụng/ nộp tiền**.
6. **Thông tin Tài khoản Thẻ tín dụng** sử dụng khi thực hiện thanh toán Thẻ tín dụng bằng cách chuyển khoản từ Ngân hàng khác hoặc nộp tiền tại quầy của Vietnam Post vào Số tài khoản tín dụng.

III. BẢNG SAO KÊ THẺ TÍN DỤNG

Bảng sao kê thẻ tín dụng là hóa đơn mà CIMB gửi cho Bạn vào cuối mỗi Kỳ lập Bảng sao kê.

Bảng sao kê sẽ liệt kê chi tiết tất cả các giao dịch đã được thực hiện trên thẻ và đã ghi nhận về hệ thống của CIMB trong Kỳ sao kê, số dư nợ thẻ tín dụng (là tổng số tiền bạn đang nợ ngân hàng cho kỳ sao kê lần này), ngày hết hạn thanh toán và số tiền tối thiểu bạn cần phải thanh toán.

Bảng sao kê có thể được truy cập ngay trên ứng dụng Octo.



1. Đây là **thời gian lập Bảng Sao Kê**. Kỳ sao kê bắt đầu từ ngày 26 tháng trước đến ngày 25 của tháng hiện tại
2. **Dư nợ đầu kỳ** là số tiền dư nợ mà Bạn chưa thanh toán của Bảng Sao Kê kỳ trước
3. Thể hiện các thông tin tổng hợp của kỳ sao kê, bao gồm
 - **Ngày sao kê**: là ngày 25 hàng tháng.
 - **Ngày hết hạn thanh toán**: là ngày 10 hàng tháng sau ngày lập Bảng sao kê.
 - **Số tiền tối thiểu cần thanh toán**: là số tiền tối thiểu bạn cần thanh toán theo thông báo của Bảng sao kê để không bị tính phí chậm thanh toán và ảnh hưởng đến lịch sử tín dụng.
 - **Dư nợ sao kê**: tổng số tiền bạn đã chi tiêu trong kỳ sao kê.
4. **Trạng thái thanh toán**:
 - Đây là tổng số tiền mà Bạn đã thanh toán, số tiền tối thiểu còn lại và dư nợ còn lại chưa thanh toán trong Kỳ Sao Kê hiện tại.
 - Các số tiền này sẽ cập nhật nếu Bạn tiếp tục thanh toán cho Thẻ tín dụng.

5. Bạn cũng có thể xem chi tiết các **Giao dịch chi tiêu** trong kỳ
6. Và xem tổng dư nợ của các **Giao dịch phát sinh lãi** trong kỳ

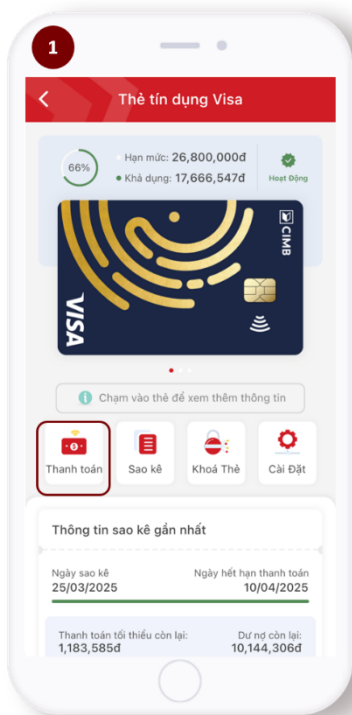
IV. THANH TOÁN DƯ NỢ THẺ TÍN DỤNG

Bạn cần thanh toán ít nhất **số tiền Thanh toán tối thiểu** theo thông báo của Bảng sao kê và đảm bảo CIMB nhận được giao dịch của Bạn vào **trước và chậm nhất là 20:00** của ngày đến hạn thanh toán để không bị tính phí chậm thanh toán và ảnh hưởng đến lịch sử tín dụng.

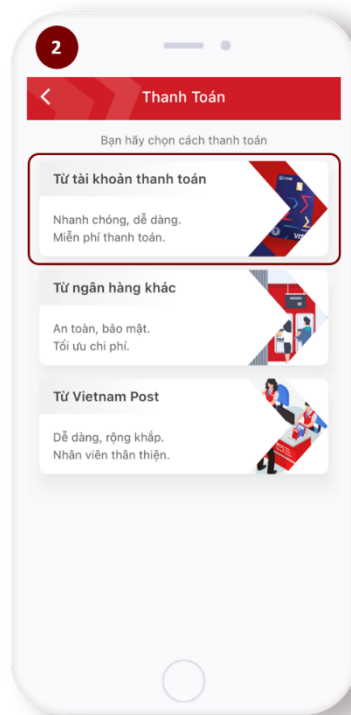
Bạn cũng có thể thanh toán số tiền **Tổng dư nợ sao kê** để không bị phát sinh lãi và có thêm hạn mức để chi tiêu cho các kỳ tiếp theo.

Bạn có thể thanh toán dư nợ của Thẻ tín dụng CIMB bằng cách chuyển tiền vào **SỐ TÀI KHOẢN THẺ TÍN DỤNG** bằng một trong các phương thức sau. (Vui lòng xem Mục 2.2 để được hướng dẫn truy vấn Số tài khoản Thẻ tín dụng)

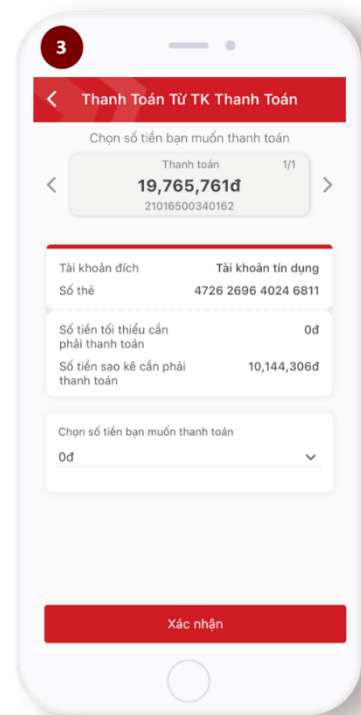
Cách 1: Chuyển khoản thanh toán từ tài khoản Spend Account mở tại CIMB sang tài khoản thẻ tín dụng của Bạn ngay trên ứng dụng



Bước 1: Tại trang Thẻ tín dụng Visa, Chọn **Thanh toán**



Bước 2: Chọn **Từ tài khoản thanh toán**



Bước 3: Chọn/Nhập số tiền Bạn muốn thanh toán

Cách 2: Chuyển khoản từ ngân hàng khác

Bạn có thể chuyển khoản từ ngân hàng khác với các thông tin: Họ tên, Số tài khoản Thẻ tín dụng của Bạn.

Cách 3: Nạp tiền vào tài khoản tại các điểm giao dịch của Vietnam Post
với các thông tin: Họ tên, Số tài khoản Thẻ tín dụng của Bạn.

V. CÁCH TÍNH LÃI SUẤT

5.1 Đối với giao dịch thanh toán hàng hoá, dịch vụ:

Ví dụ 1:

Tại kỳ Sao kê tháng 08/2021:

- Ngày lập Bảng sao kê: 25/08/2021
- Ngày hết hạn thanh toán: 10/09/2021
- Giao dịch trong kỳ

Ngày giao dịch	Ngày bút toán	Số tiền giao dịch	Đơn vị
29/07/2021	01/08/2021	7.000.000 VND	Shopee
20/08/2021	22/08/2021	3.000.000 VND	Lazada

- Tổng dư nợ cuối kỳ: 10.000.000 VND
- Số tiền thanh toán tối thiểu: 500.000 VND

Trường hợp 1: Bạn thanh toán toàn bộ Dư nợ cuối kỳ, CIMB sẽ miễn lãi đối với toàn bộ dư nợ của các giao dịch thanh toán hàng hoá, dịch vụ phát sinh trong kỳ sao kê;

Vào trước hoặc chậm nhất là đến ngày 10/09/2021, nếu bạn thanh toán 10.000.000 VND thì toàn bộ dư nợ của Bạn sẽ được hưởng lãi suất 0% (không phát sinh lãi).

Trường hợp 2: Bạn không thanh toán toàn bộ Dư nợ cuối kỳ

- CIMB sẽ tính lãi đối với số dư nợ còn lại của các giao dịch thanh toán hàng hoá, dịch vụ phát sinh trong kỳ sao kê. Lãi sẽ được tính từ ngày kế tiếp ngày lập Bảng Sao Kê đến ngày Bạn hoàn trả hết nợ.
- Khoản dư nợ này sẽ được chia ra thành các kỳ thành toán hàng tháng với số tiền thanh toán bằng nhau bao gồm nợ gốc và lãi với kỳ hạn tối đa là 48 tháng.
- Tuy nhiên, kỳ hạn này có thể điều chỉnh thấp hơn 48 tháng để đảm bảo rằng số tiền thanh toán hàng tháng thấp hơn 50.000 VND.

Vào trước hoặc chậm nhất là đến ngày 10/09/2021, nếu bạn thanh toán 1.000.000 VND thì CIMB sẽ tính lãi trên số dư nợ còn lại là 9.000.000 VND, lãi suất áp dụng 32%/năm từ ngày kế tiếp ngày lập Bảng sao kê là ngày 26/08/2021 với lịch thanh toán (mang tính chất tham khảo) như sau:

Kỳ thanh toán	Kỳ sao kê	Ngày sao kê	Số tiền thanh toán
1 (*)	Tháng 09/2021	25/09/2021	334.606
2	Tháng 10/2021	25/10/2021	334.779
3	Tháng 11/2021	25/11/2021	334.779
...
46	Tháng 06/2025	25/06/2025	334.779
47	Tháng 07/2025	25/07/2025	334.779

48	Tháng 08/2025	25/08/2025	329.576
----	---------------	------------	---------

(*) Số tiền kỳ đầu tiên có thể được điều chỉnh theo số ngày thực tế nhận nợ kể từ ngày tính lãi đến ngày lập Bảng sao kê tiếp theo

Trường hợp 3: Bạn thanh toán ít hơn số tiền thanh toán tối thiểu

- Bạn sẽ phải thanh toán thêm Phí chậm thanh toán được tính trên toàn bộ Dư nợ cuối kỳ chưa thanh toán. Khoản Phí này phát sinh ngay vào cuối ngày hết hạn thanh toán và Bạn phải thanh toán khoản Phí này ngay lập tức.
- Phí chậm thanh toán được tính theo Biểu phí Dịch vụ Thẻ tín dụng ban hành từng thời kỳ.

Vào trước hoặc chậm nhất là đến ngày 10/09/2021, nếu bạn thanh toán 200.000 VND (nhỏ hơn số tối thiểu), ngoài việc CIMB sẽ tính lãi trên dư nợ còn lại là 9.800.000 VND, Bạn sẽ phải thanh toán thêm 1 khoản Phí chậm thanh toán được tính như sau:

$$\begin{array}{rclcl} \mathbf{9.800.000 \text{ VND}} & \times & \mathbf{5\%} & = & \mathbf{490.000 \text{ VND}} \\ \text{Tổng dư nợ chưa thanh} & & \text{Mức phí Chậm thanh} & & \text{Số tiền Phí chậm thanh} \\ \text{toán} & & \text{toán} & & \text{toán} \end{array}$$

Số tiền Phí chậm thanh toán sẽ ghi nợ vào Tài khoản Thẻ tín dụng của bạn vào cuối ngày 10/09/2021.

5.2 Đối với Dư nợ của giao dịch rút tiền mặt:

- Lãi sẽ được tính từ ngày ghi nhận giao dịch (ngày bút toán) vào hệ thống CIMB đến ngày Bạn hoàn trả hết nợ.
- Khoản dư nợ này sẽ được chia ra thành các kỳ thành toán hàng tháng với số tiền thanh toán bằng nhau bao gồm nợ gốc và lãi với kỳ hạn tối đa là 48 tháng.
- Tuy nhiên, kỳ hạn này có thể điều chỉnh thấp hơn 48 tháng để đảm bảo rằng số tiền thanh toán hàng tháng thấp hơn 50.000 VND.

Ví dụ 2:

Tại kỳ Sao kê tháng 08/2021:

- Ngày lập Bảng sao kê: 25/08/2021
- Ngày hết hạn thanh toán: 10/09/2021
- Giao dịch trong kỳ

Ngày giao dịch	Ngày bút toán	Số tiền giao dịch
10/08/2021	12/08/2021	5.000.000 VND

- Tổng dư nợ cuối kỳ: 5.000.000 VND
- Số tiền thanh toán tối thiểu: 127.230 VND

CIMB sẽ tính lãi trên số tiền giao dịch rút tiền mặt là 5.000.000 VND, lãi suất áp dụng 36%/năm từ ngày bút toán 12/08/2021 với lịch thanh toán (mang tính chất tham khảo) như sau:

Kỳ thanh toán	Kỳ sao kê	Ngày sao kê	Số tiền thanh toán
1 (*)	Tháng 08/2021	25/08/2021	127.230
2	Tháng 09/2021	25/09/2021	197.477
3	Tháng 10/2021	25/10/2021	197.477
...
46	Tháng 05/2025	25/05/2025	197.477
47	Tháng 06/2025	25/06/2025	197.477
48	Tháng 07/2025	25/07/2025	204.600

(*) Số tiền kỳ đầu tiên có thể được điều chỉnh theo số ngày thực tế nhận nợ kể từ ngày tính lãi đến ngày lập Bảng sao kê tiếp theo

Trường hợp bạn thanh toán ít hơn số tiền thanh toán tối thiểu:

- Bạn sẽ phải thanh toán thêm Phí chậm thanh toán được tính trên toàn bộ Dư nợ cuối kỳ chưa thanh toán. Khoản Phí này phát sinh ngay vào cuối ngày hết hạn thanh toán và Bạn phải thanh toán khoản Phí này ngay lập tức.
- Phí chậm thanh toán được tính theo Biểu phí Dịch vụ Thẻ tín dụng ban hành từng thời kỳ.

Vào trước hoặc chậm nhất là đến ngày 10/09/2021, nếu bạn thanh toán vào dư nợ gốc 100.000 VND (nhỏ hơn số tối thiểu), ngoài việc CIMB sẽ tính lãi trên dư nợ còn lại là 4.900.000 VND, Bạn sẽ phải thanh toán thêm 1 khoản Phí chậm thanh toán được tính như sau:

$$\begin{array}{rclcl} \mathbf{4.900.000 \text{ VND}} & & \mathbf{x} & \mathbf{5\%} & = & \mathbf{245.000 \text{ VND}} \\ \text{Tổng dư nợ chưa thanh} & & & \text{Mức phí Chậm thanh} & & \text{Số tiền Phí chậm thanh} \\ \text{toán} & & & \text{toán} & & \text{toán} \end{array}$$

Số tiền Phí chậm thanh toán sẽ ghi nợ vào Tài khoản Thẻ tín dụng của bạn vào cuối ngày 10/09/2021.

Nếu Bạn có bất kỳ thắc mắc nào, vui lòng liên hệ với Trung tâm Dịch vụ Khách hàng của CIMB thông qua tính năng “Chat với Octo” trên ứng dụng, hotline 1900 969696 hoặc email cimbcare@cimb.com